

**CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH ĐÀO TẠO: CÔNG NGHỆ VÀ KINH DOANH THỰC PHẨM**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**KQ03105: KINH DOANH QUỐC TẾ (INTERNATIONAL BUSINESS)**

**I. Thông tin về học phần**

- Học kỳ: 6
- Số tín chỉ: **02 (Lý thuyết: 02 – Thực hành: 0 – Tự học: 04)**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập:
  - + Nghe giảng lý thuyết trên lớp: 25
  - + Thảo luận trên lớp: 5
- Tự học: 60 tiết (theo kế hoạch cá nhân hoặc hướng dẫn của giảng viên)
- Đơn vị phụ trách học phần:
  - Bộ môn: Marketing
  - Khoa: Kế toán và Quản trị kinh doanh
- Học phần thuộc khối kiến thức

Đại cương <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/>					
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/>		Chuyên sâu <input type="checkbox"/>	
		Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

**II. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi**

\* **Mục tiêu:** Học phần nhằm giúp cho sinh viên vận dụng kiến thức để thực hành kinh doanh quốc tế (phân tích môi trường quốc ngoại, tham gia thị trường tài chính quốc tế, lựa chọn chiến lược, v.v.); phát hiện sự khác nhau giữa kinh doanh nội địa và kinh doanh quốc tế, giữa các hình thức kinh doanh quốc tế. Phân tích và xác định được các vấn đề cần quan tâm từ các tình huống nghiên cứu điển hình; Tự tìm và đọc tài liệu, tổng hợp kiến thức từ các nguồn tài liệu; cập nhật thông tin; Trao đổi, thuyết trình vấn đề một cách tương đối chủ động, rõ ràng; Dựa trên những chỉ dẫn, có thể tiến hành học tập và nghiên cứu độc lập; Tập hợp thành viên và tổ chức thực hiện các công việc đơn giản được giao; Đánh giá kết quả công việc của từng thành viên và của nhóm/tổ; Giải quyết được những xung đột đơn giản của nhóm/tổ; Trao đổi các vấn đề nghiên cứu khá rõ ràng bằng văn bản và lời nói; Thao tác một số ứng dụng máy tính để soạn thảo văn bản, thiết kế slide, tính toán số liệu phục vụ cho báo cáo, thuyết trình; Biết cách truy cập mạng internet để tìm kiếm và chia sẻ thông tin. Sinh viên có trách nhiệm trong công việc được giao; Tuân thủ quy tắc và đạo đức nghề nghiệp; Tuân thủ pháp luật của Nhà nước, các quy định của tổ chức làm việc; Có trách nhiệm với xã hội; Thích nghi với các

môi trường làm việc khác nhau; Có khả năng áp dụng sáng tạo các kiến thức đã được trang bị phù hợp với điều kiện thực tế nghề nghiệp.

**\* Kết quả học tập mong đợi của học phần:**

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau

*I – Giới thiệu (Introduction); P – Thực hiện (Practice); R – Củng cố (Reinforce); M – Đạt được (Master)*

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT									
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7	CĐR8	CĐR9	CĐR10
KQ031 05	Kinh doanh quốc tế	P1		P3				I7	I8		
		CĐR 11	CĐR 12	CĐR 13	CĐR 14						
				I13	I14						

Ký hiệu	Kết quả học tập mong đợi của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	CĐR của CTĐT
Kiến thức		
K1	Phân loại được những kiến thức cơ bản về kinh doanh quốc tế, phân biệt được kinh doanh quốc tế với kinh doanh nội địa.	CĐR1
K2	Vận dụng được các kiến thức vào phân tích môi trường kinh doanh quốc tế và môi trường kinh doanh quốc gia. Hiểu rõ được thế nào là đầu tư trực tiếp nước ngoài và thương mại quốc tế.	CĐR1, CĐR3, CĐR4
K3	Xác định được những đặc trưng cơ bản của thị trường tài chính cho hoạt động kinh doanh quốc tế. Xác định được chiến lược và cấu trúc tổ chức kinh doanh quốc tế; Phương thức tham nhập thị trường quốc tế	CĐR1, CĐR3, CĐR4
Kỹ năng		
K4	Tổ chức và phối hợp thực hiện các công việc theo nhóm	CĐR7
K5	Thao tác một số ứng dụng máy tính để soạn thảo văn bản, thiết kế slide, lưu trữ và xử lý thông tin	CĐR5
K6	Xác định và giải quyết được một số vấn đề từ các tình huống nghiên cứu điển hình trong kinh doanh quốc tế	CĐR7, CĐR8
Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
K7	Có trách nhiệm trong công việc được giao, tuân thủ các quy tắc và đạo đức nghề nghiệp	CĐR13, CĐR14
K8	Tăng cường thói quen chủ động trong học tập; thành thạo tìm kiếm tài liệu để tiếp cận với khoa học hiện đại và có ý thức học tập suốt đời	CĐR13, CĐR14

**III. Nội dung tóm tắt của học phần**

**KQ03105. Kinh doanh quốc tế (International Business). (2TC: 2-0-4).**

Mô tả vắn tắt nội dung: Học phần gồm 6 chương với các nội dung về Tổng quan về kinh doanh quốc tế; Môi trường kinh doanh quốc gia; Thương mại quốc tế và đầu tư trực tiếp

nước ngoài; Thị trường tài chính cho hoạt động kinh doanh quốc tế; Chiến lược và cấu trúc tổ chức kinh doanh quốc tế; Phương thức thâm nhập thị trường quốc tế.

#### IV. Phương pháp giảng dạy và học tập

##### 1. Phương pháp giảng dạy:

Thuyết giảng

Viết tiểu luận và thuyết trình theo nhóm

Thảo luận

##### 2. Phương pháp học tập: Học đi đôi với hành (learning by doing)

Đọc và chuẩn bị bài trước khi lên lớp

Nghe giảng

Viết báo cáo/tiểu luận và thuyết trình

Tham gia thảo luận

Làm việc nhóm

#### V. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chuyên cần: Tất cả sinh viên đăng ký học phần này phải tham dự các tiết học trên lớp, số tiết học vắng tối đa không quá 1/3 tổng số giờ lên lớp lý thuyết.

- Chuẩn bị cho bài học: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải đọc tài liệu khi giảng viên yêu cầu.

- Thuyết trình và thảo luận: Sinh viên được phân chia thành các nhóm, chuẩn bị bài tiểu luận (hoặc báo cáo) sau đó thuyết trình theo yêu cầu của giảng viên. Các sinh viên trong một nhóm phải cùng nhau chuẩn bị nội dung, trả lời câu hỏi (thảo luận) của các nhóm khác sau khi thuyết trình.

- Thi cuối kì: Sinh viên phải tham dự 01 bài kiểm tra cuối kỳ

#### VI. Đánh giá và cho điểm

##### 1. Thang điểm: 10

##### 2. Điểm cuối kì là điểm trung bình cộng của những điểm thành phần sau:

- Điểm chuyên cần: 10 %

- Điểm quá trình/Điểm kiểm tra giữa kì: 30%

- Điểm kiểm tra cuối kì: 60%

##### 3. Phương pháp đánh giá

Rubric	KQHTMĐ được đánh giá	Trọng số (%)	Tuần
<b>Đánh giá quá trình</b>			
Rubric 1: Tham dự lớp	K1, K2, K3, K7, K8	10	Cả kỳ
Rubric 2: Làm việc nhóm	K2, K3, K4, K5, K6, K7, K8	Đề tính điểm cho cá nhân	Cả kỳ
Rubric 3: Tiểu luận nhóm	K2, K3, K4, K5, K6, K7, K8	30	Cuối kỳ
Hoặc Rubric 4: Seminar nhóm	K2, K3, K4, K5, K6, K7, K8	30	Cả kỳ

Hoặc Rubric 5: Thi giữa kỳ	K1, K2, K5, K6, K7, K8	30	Giữa kỳ
<b>Đánh giá cuối kì</b>			
Rubric 6: Thi cuối kì	K1, K2, K3	60	Theo lịch thi HV

*Ghi chú: Tùy từng kỳ học hay giảng viên dạy mà sử dụng Rubric 3 hoặc Rubric 4 hoặc Rubric 5 để đánh giá điểm tiến trình*

### Các rubric đánh giá

#### Rubric 1: Đánh giá tham dự lớp

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8,5-10 điểm	Khá 6,5-8,4 điểm	Trung bình 4-6,4 điểm	Kém 0-3,9 điểm
Thái độ tham dự	50	Luôn chú ý và tham gia các hoạt động	Khá chú ý, có tham gia	Có chú ý, ít tham gia	Không chú ý/không tham gia
Thời gian tham dự	50	Tham dự 75% buổi học trở lên	Tham dự từ 50 - 75% buổi học	Tham dự từ 30 - 50% buổi học	Tham dự dưới 30% buổi học

#### Rubric 2: Làm việc nhóm

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8,5-10 điểm	Khá 6,5-8,4 điểm	Trung bình 4-6,4 điểm	Kém 0-3,9 điểm
Thời gian tham gia họp nhóm	15	Chia đều cho số lần họp nhóm			
Thái độ tham gia	15	Tích cực kết nối các thành viên trong nhóm	Kết nối tốt với thành viên khác	Có kết nối nhưng đôi khi còn lơ là, phải nhắc nhở	Không kết nối
Ý kiến đóng góp	20	Sáng tạo/rất hữu ích	Hữu ích	Tương đối hữu ích	Không hữu ích
Thời gian giao nộp sản phẩm	20	Đúng hạn	Trễ ít, không gây ảnh hưởng đến chất lượng chung	Trễ nhiều, có gây ảnh hưởng đến chất lượng chung nhưng có thể khắc phục	Không nộp/Trễ gây ảnh hưởng lớn đến chất lượng chung, không thể khắc phục
Chất lượng sản phẩm giao nộp	30	Sáng tạo/Đáp ứng tốt yêu cầu của nhóm	Đáp ứng khá tốt yêu cầu của nhóm	Đáp ứng một phần yêu cầu của nhóm, có điều chỉnh theo góp ý	Không sử dụng được

*Cách sử dụng:*

- GV giải thích Rubric cho tất cả SV trước khi tổ chức SV làm việc nhóm
- Mỗi SV được nhóm đánh giá theo các tiêu chí của Rubric này. Cuối kỳ, nhóm trưởng tập hợp điểm của từng thành viên, ký xác nhận và gửi lại cho GV. SV vắng buổi họp đánh giá của nhóm xem như không có ý kiến về kết quả đánh giá. SV vắng buổi họp đánh giá của nhóm xem như không có ý kiến về kết quả đánh giá.
- GV chấm điểm bài làm của nhóm và căn cứ vào kết quả đánh giá của nhóm về mỗi SV để tính thành điểm riêng của SV.

**Điểm cá nhân = Điểm bài làm của nhóm x Kết quả nhóm đánh giá cá nhân**

*(Ghi chú: qui thành %)*

**Rubric 3. Đánh giá tiểu luận nhóm**

Tiêu chí		Trọng số %	Tốt 8,5-10 điểm	Khá 6,5-8,4 điểm	Trung bình 4-6,4 điểm	Kém 0-3,9 điểm
Cấu trúc		05	Cân đối, hợp lý	Khá cân đối, hợp lý	Tương đối cân đối, hợp lý	Không cân đối, thiếu hợp lý
Nội dung	Nêu vấn đề	10	Phân tích rõ ràng tầm quan trọng của vấn đề	Phân tích khá rõ ràng tầm quan trọng của vấn đề	Phân tích tương đối rõ ràng tầm quan trọng của vấn đề	Phân tích chưa rõ ràng tầm quan trọng của vấn đề
	Nền tảng lý thuyết	10	Trình bày quan điểm lý thuyết phù hợp	Trình bày quan điểm lý thuyết khá phù hợp	Trình bày quan điểm lý thuyết tương đối phù hợp	Trình bày chưa rõ quan điểm lý thuyết phù hợp
	Các nội dung thành phần	40	Thực hiện được rất đầy đủ và rõ ràng các mục tiêu nghiên cứu đề ra, có số liệu minh họa phong phú	Thực hiện được khá đầy đủ và rõ ràng các mục tiêu nghiên cứu đã đề ra, có số liệu minh họa khá phù hợp	Thực hiện được tương đối đầy đủ các mục tiêu nghiên cứu đã đề ra, số liệu tương đối đầy đủ	Chưa thực hiện đầy đủ các mục tiêu nghiên cứu đề ra, không có số liệu minh họa hợp lý
	Lập luận	10	Hoàn toàn chặt chẽ, logic	Khá chặt chẽ, logic; còn sai sót nhỏ không gây ảnh hưởng	Tương đối chặt chẽ, logic; có phần chưa đảm bảo gây ảnh hưởng	Không chặt chẽ, logic
Kết luận		15	Phù hợp và đầy đủ	Khá phù hợp và đầy đủ	Tương đối phù hợp và đầy đủ	Không phù hợp và đầy đủ
Hình thức trình bày (font chữ, căn)	Format	05	Nhất quán về format trong toàn bài	Vài sai sót nhỏ về format	Vài chỗ không nhất quán	Rất nhiều chỗ không nhất quán
	Lỗi chính	05	Không có lỗi chính tả	Một vài lỗi nhỏ	Lỗi chính tả khá nhiều	Lỗi rất nhiều và do sai chính tả

lê, fomat...)	tả					và typing câu thả
------------------	----	--	--	--	--	----------------------

**Rubric 4: Đánh giá báo cáo chuyên đề seminar (bài làm theo nhóm)**

Tiêu chí	Trọng số (%)	Mức chất lượng			
		Tốt 8.5 – 10 điểm	Khá 6.5 – 8.4 điểm	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3.9 điểm
Nội dung	40	Phong phú hơn yêu cầu	Đầy đủ theo yêu cầu	Khá đầy đủ, thiếu 1 nội dung quan trọng	Thiếu nhiều nội dung quan trọng
Trình bày báo cáo	10	Mạch lạc, rõ ràng	Khá mạch lạc, rõ ràng	Tương đối rõ ràng	Thiếu rõ ràng
	10	Lập luận có căn cứ khoa học và logic vững chắc	Lập luận có căn cứ khoa học và logic nhưng còn một vài sai sót nhỏ	Lập luận có chú ý đến sử dụng căn cứ khoa học và tuân theo logic nhưng còn một vài sai sót quan trọng	Lập luận không có căn cứ khoa học và logic
Tương tác với người nghe	10	Tương tác bằng mắt, cử chỉ tốt	Tương tác bằng mắt, cử chỉ khá tốt	Tương tác bằng mắt, cử chỉ tương đối tốt, còn vài sai sót nhỏ	Không có tương tác bằng mắt và cử chỉ/sai sót lớn trong tương tác
	10	Các câu hỏi được trả lời đầy đủ, rõ ràng, và thỏa đáng	Trả lời đúng đa số các câu hỏi đặt đúng và nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được	Trả lời đúng đa số các câu hỏi đặt đúng, phần chưa nêu được định hướng phù hợp	Trả lời sai đa số các câu hỏi đặt đúng
Sự phối hợp trong nhóm	20	Nhóm phối hợp tốt, thực sự chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời	Nhóm có phối hợp khi báo cáo và trả lời nhưng còn vài chỗ chưa đồng bộ	Nhóm ít phối hợp trong khi báo cáo và trả lời	Không thể hiện sự kết nối trong nhóm

**Rubric 5: Đánh giá giữa kỳ**

Nội dung kiểm tra	Chỉ báo thực hiện của học phần được đánh giá qua câu hỏi	KQHTMD của môn học được đánh giá
Chương 1	Chỉ báo 1: Các khái niệm tổng quan về Kinh doanh quốc tế	K1
Chương 2	Chỉ báo 2: Phân biệt được các tiêu chí của môi	K1

	trường kinh doanh quốc gia	
Chương 3	Chỉ báo 3: Đầu tư trực tiếp nước ngoài và thương mại quốc tế	K2, K3

### Rubric 6: Đánh giá cuối kì

Nội dung kiểm tra	Chỉ báo thực hiện của học phần được đánh giá qua câu hỏi	KQHTMD của môn học được đánh giá
Chương 1	Chỉ báo 1: Các khái niệm tổng quan về Kinh doanh quốc tế	K1
Chương 2	Chỉ báo 2: Phân biệt được các tiêu chí của môi trường kinh doanh quốc gia	K1
Chương 3	Chỉ báo 3: Đầu tư trực tiếp nước ngoài và thương mại quốc tế	K2, K3
Chương 4	Chỉ báo 4: Thị trường tài chính cho hoạt động kinh doanh quốc tế	K2, K3
Chương 5	Chỉ báo 5: Chiến lược và cấu trúc tổ chức kinh doanh quốc tế	K2, K3
Chương 6	Chỉ báo 6: Phương thức tham nhập thị trường quốc tế	K2, K3

#### 4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

- *Nộp bài tập chặm:* Sinh viên phải tham gia đầy đủ, đúng tiến độ các yêu cầu của giảng viên. Tất cả các trường hợp nộp bài muộn so thời hạn đưa ra đều bị trừ điểm, tùy tính chất của bài làm và thời gian nộp muộn mà bị trừ từ 10-90% điểm.

- *Tham dự các bài thi, tiểu luận hay seminar:* Sinh viên không tham gia làm tiểu luận hay báo cáo chuyên đề seminar, không dự thi đều bị không điểm (điểm 0)

- *Thời gian tham gia lớp học:* Nếu nghỉ quá 1/3 số buổi học trên lớp, sinh viên sẽ không được dự thi cuối kỳ

- *Yêu cầu về đạo đức:* Sinh viên cần có thái độ học tập nghiêm túc, đi học đúng giờ và không làm việc riêng trong lớp; không được có hành vi gian lận trong học tập như copy bài bạn, sử dụng tài liệu trong khi thi; trang phục phù hợp; giao tiếp đúng mực

#### VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

- Giáo trình/ bài giảng:

Chu Thị Kim Loan (2011). Bài giảng Kinh doanh Quốc tế. NXB Lao động - Xã hội.

- Tài liệu tham khảo khác:

Bùi Lê Hà và cộng sự (2001). Quản trị kinh doanh quốc tế, NXB Thống kê.

Phạm Thị Hồng Yến. (2012). Giáo trình Kinh doanh Quốc tế. NXB Thống kê

#### VIII: Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học
------	----------	----------------

		phần
	<b>Chương 1: Tổng quan về Kinh doanh quốc tế</b>	
1 & 2	<p><b>A/ Các nội dung chính trên lớp: (4 tiết)</b>  <b>Nội dung GD lý thuyết: (3,5 tiết)</b>            1.1. Một số vấn đề chung về kinh doanh quốc tế            1.1.1. Khái niệm về kinh doanh quốc tế            1.1.2. Tại sao phải nghiên cứu kinh doanh quốc tế            1.1.3. Mục đích tham gia kinh doanh quốc tế của các công ty            1.1.4. Các chủ thể tham gia vào kinh doanh quốc tế            1.1.5 các hình thức kinh doanh quốc tế            1.2. Đối tượng và nội dung nghiên cứu môn kinh doanh quốc tế            1.2.1 đối tượng nghiên cứu            1.2.2. Nội dung nghiên cứu</p> <p><b>Nội dung giảng dạy thực hành/thực nghiệm:</b>  <b>Nội dung semina/thảo luận: (0,5 tiết)</b>            Phân biệt sự khác biệt giữa kinh doanh quốc tế với kinh doanh nội địa</p>	K1
	<p><b>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (8 tiết)</b>            Đọc bài giảng và tóm tắt nội dung bài học theo các câu hỏi của giảng viên            Lựa chọn 1 doanh nghiệp hoạt động trên thị trường quốc tế, tìm hiểu hoạt động kinh doanh quốc tế của doanh nghiệp đó.</p>	K5, K6, K7, K8
	<b>Chương 2: Môi trường kinh doanh quốc gia</b>	
2	<p><b>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (4 tiết)</b>  <b>Nội dung GD lý thuyết: (3,5 tiết)</b>            2.1. Môi trường văn hóa            2.1.1. Khái niệm và sự cần thiết phải nghiên cứu văn hóa địa phương            2.1.2. Các thành tố của văn hóa            2.2. Môi trường chính trị và luật pháp            2.2.1. Các hệ thống chính trị trên thế giới            2.2.2. Hệ thống luật pháp            2.2.3. Những tác động của hệ thống chính trị và luật pháp quốc tế đến kinh doanh            2.3. Môi trường kinh tế            2.3.1. Các hệ thống kinh tế            2.3.2. Sự phát triển của các quốc gia            2.4. Môi trường cạnh tranh            2.4.1. Nguy cơ thay thế (threat of substitutes)            2.4.2. Sức mạnh của khách hàng (buyer power)            2.4.3. Sức mạnh của nhà cung cấp (supplier power)            2.4.4. Áp lực cạnh tranh từ đối thủ tiềm ẩn</p>	K2



	<p>2.4.5. Áp lực cạnh tranh nội bộ ngành</p> <p>2.5. Phân tích tác động của môi trường kinh doanh quốc tế</p> <p>2.5.1. Mục tiêu của việc phân tích môi trường kinh doanh quốc tế</p> <p>2.5.2. Yêu cầu của việc phân tích môi trường kinh doanh quốc tế</p> <p><b>Nội dung semina/thảo luận: (0,5 tiết)</b></p> <p>Phân tích được 05 yếu tố của môi trường kinh doanh quốc gia</p> <p>Phân chia nhóm chuẩn bị cho bài tiểu luận/báo cáo, bài tập</p>	
	<p><b>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết)</b></p> <p>Thế nào là môi trường kinh doanh quốc gia? Phân tích các yếu tố của môi trường kinh doanh quốc gia. Tìm hiểu về đầu tư nước ngoài và thương mại quốc tế.</p>	K4, K5, K6, K7, K8
3	<p><b>Chương 3. Đầu tư trực tiếp nước ngoài và thương mại quốc tế</b></p>	
	<p><b>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (4,5 tiết)</b></p> <p><b>Nội dung GD lý thuyết: (4 tiết)</b></p> <p>3.1. Đầu tư trực tiếp nước ngoài</p> <p>3.1.1. Vai trò của đầu tư trực tiếp nước ngoài</p> <p>3.1.2. Những nhân tố ảnh hưởng tới thu hút fdi và xu hướng vận động của dòng vốn fdi trên thế giới hiện nay</p> <p>3.1.3. Một số lý thuyết về đầu tư trực tiếp nước ngoài</p> <p>3.1.4. Sự can thiệp của chính phủ đối với fdi</p> <p>3.2. Thương mại quốc tế</p> <p>3.2.1. Khái niệm và vai trò của thương mại quốc tế</p> <p>3.2.2. Các lý thuyết về thương mại quốc tế</p> <p>3.2.3. Các rào cản đối với thương mại quốc tế</p> <p><b>Nội dung giảng dạy thực hành/thực nghiệm: (...tiết)</b></p> <p><b>Nội dung semina/thảo luận: (0,5 tiết)</b></p> <p>Phân biệt thế nào là đầu tư trực tiếp nước ngoài và thương mại quốc tế</p>	K2
	<p><b>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (7 tiết)</b></p> <p>Đọc bài giảng và tóm tắt nội dung bài học theo các câu hỏi của giảng viên</p> <p>Hãy lựa chọn một doanh nghiệp đang có đầu tư trực tiếp nước ngoài, phân tích các hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài của doanh nghiệp đó.</p>	K5, K6, K7, K8
4 & 5	<p><b>Chương 4. Thị trường tài chính cho hoạt động kinh doanh quốc tế</b></p>	
	<p><b>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (4 tiết)</b></p> <p><b>Nội dung GD lý thuyết: (3,5 tiết)</b></p> <p>4.1. Những vấn đề chung về thị trường tài chính</p> <p>4.1.1 thị trường tài chính và chức năng của thị trường tài chính</p> <p>4.1.2. Phân loại thị trường tài chính</p> <p>4.2. Thị trường vốn quốc tế</p>	K3

	<p>4.2.1. Khái niệm và vai trò của thị trường vốn quốc tế</p> <p>4.2.2 các bộ phận cấu thành thị trường vốn quốc tế</p> <p>4.3. Thị trường ngoại hối</p> <p>4.3.1. Khái niệm và chức năng của thị trường ngoại hối</p> <p>4.3.2. Đặc điểm của thị trường ngoại hối</p> <p>4.3.3. Hoạt động của thị trường ngoại hối</p> <p><b>Nội dung giảng dạy thực hành/thực nghiệm: (...tiết)</b></p> <p><b>Nội dung semina/thảo luận: (0,5 tiết)</b></p> <p>Phân tích thị trường tài chính của Việt Nam và một số nước khác cho hoạt động kinh doanh quốc tế.</p>	
	<p><b>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết)</b></p> <p>Đọc bài giảng và trả lời tóm tắt các câu hỏi giảng viên yêu cầu</p> <p>Làm việc nhóm (chuẩn bị tiểu luận)</p>	K4, K5, K6, K7, K8
	<p><b>Chương 5. Chiến lược và cấu trúc tổ chức kinh doanh quốc tế</b></p>	
5 & 6	<p><b>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3,5 tiết)</b></p> <p>Nội dung GD lý thuyết: (3,0 tiết)</p> <p>5.1. Chiến lược kinh doanh quốc tế</p> <p>5.1.1 khái niệm và vai trò của chiến lược</p> <p>5.1.2. Quá trình hình thành chiến lược</p> <p>5.1.3. Các loại chiến lược quốc tế</p> <p>5.1.4. Các cấp chiến lược của công ty</p> <p>5.1.5. Các nhân tố chủ yếu tác động đến chiến lược quốc tế của công ty</p> <p>5.2. Cơ cấu tổ chức quốc tế</p> <p>5.2.1. Khái niệm</p> <p>5.2.2. Quản lý tập trung và phân cấp quản lý</p> <p>5.2.3. Các loại hình cơ cấu tổ chức</p> <p><b>Nội dung giảng dạy thực hành/thực nghiệm: (...tiết)</b></p> <p><b>Nội dung semina/thảo luận: (0,5 tiết)</b></p> <p>Phân tích nội dung của chiến lược và cấu trúc tổ chức kinh doanh quốc tế của một doanh nghiệp mà sinh viên tự chọn.</p>	K3
	<p><b>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (7 tiết)</b></p> <p>Đọc bài giảng và trả lời tóm tắt các câu hỏi giảng viên yêu cầu</p> <p>Làm việc nhóm (chuẩn bị tiểu luận)</p>	K4, K5, K6, K7, K8
	<p><b>Chương 6. Phương thức thâm nhập thị trường quốc tế</b></p>	
7 & 8	<p><b>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (5 tiết)</b></p> <p><b>Nội dung GD lý thuyết: (4 tiết)</b></p> <p>6.1. Hình thức thâm nhập qua xuất khẩu và buôn bán đối lưu</p> <p>6.1.1. Hình thức thâm nhập qua xuất khẩu</p>	K3

	6.1.2. Thâm nhập thị trường thông qua hình thức buôn bán đối lưu 6.1.3. Nghiệp vụ xuất nhập khẩu 6.2. Hình thức thâm nhập thông qua hợp đồng 6.2.1. Hợp đồng sử dụng giấy phép (licensing) 6.2.2. Hợp đồng nhượng quyền (franchising) 6.2.3. Hợp đồng quản lý 6.2.4. Dự án chìa khóa trao tay 6.3. Hình thức thâm nhập thông qua đầu tư 6.3.1. Chi nhánh sở hữu toàn bộ 6.3.2. Liên doanh 6.3.3. Liên minh chiến lược <i>Nội dung semina/thảo luận: (1 tiết)</i> Các công cụ xúc tiến hỗn hợp Sự khác biệt giữa CL xúc tiến trong thị trường quốc tế	
	<b>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (10 tiết)</b> Đọc bài giảng và trả lời tóm tắt các câu hỏi giảng viên yêu cầu Làm việc nhóm (chuẩn bị tiểu luận và thuyết trình)	K4, K5, K6, K7, K8
9 & 10	<b>Các nhóm trình bày nội dung bài tiểu luận và thảo luận</b>	K4, K5, K6
	<b>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (5 tiết)</b> Các nhóm trình bày kết quả nghiên cứu: (4 tiết) Thảo luận: (1 tiết)	

#### **IX. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:**

- Yêu cầu của giảng viên về điều kiện để tổ chức giảng dạy học phần:

+ Phòng học cần được trang bị đầy đủ ánh sáng, 01 máy projector, 01 máy tính, 01 màn chiếu, 01 micro, 01 bảng và phấn. Phòng học cần đầy đủ bàn ghế cho sinh viên, thoáng mát vào mùa hè và ấm vào mùa đông.

- Sinh viên sử dụng công cụ học online (MS Teams, E-Learning) trong quá trình học tập để trao đổi, chia sẻ thông tin.

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hà Nội, ngày.....tháng ..... năm.....

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Nguyễn Trọng Tuynh**

**TRƯỞNG KHOA**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**GIÁM ĐỐC**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**PHỤ LỤC**  
**THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY HỌC PHẦN**

**Giảng viên phụ trách môn học**

Họ và tên: Nguyễn Trọng Tuyền	Học hàm, học vị: Thạc sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Marketing	Điện thoại liên hệ: 0978.969.959
Email: nttuyenh@vnua.edu.vn	Trang web: <a href="http://www.vnua.edu.vn/khoa/ketoan/vi/">http://www.vnua.edu.vn/khoa/ketoan/vi/</a>
Cách liên lạc với giảng viên:	Qua email hoặc gặp mặt trực tiếp tại văn phòng bộ môn (thống nhất lịch gặp qua email hoặc điện thoại trước)

Họ và tên: Chu Thị Kim Loan	Học hàm, học vị: GVC. TS
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Marketing, Khoa Kế toán và QTKD	Điện thoại liên hệ: 01266117968
Email: chuloan@yahoo.com	Trang web: <a href="http://www.vnua.edu.vn/khoa/ketoan/vi/">http://www.vnua.edu.vn/khoa/ketoan/vi/</a>
Cách liên lạc với giảng viên: Qua email hoặc gặp mặt trực tiếp tại văn phòng bộ môn (thống nhất lịch gặp qua email hoặc điện thoại trước)	